TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2022/QĐST-HNGĐ	*Thanh Khê, ngày 27 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 225/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Đan A, sinh năm 1991 và ông Phan Văn T, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: KX Lê Trọng T, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đan A và ông Phan Văn T kết hôn với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không hòa hợp. Hiện nay vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà A và ông T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà A và ông T.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Đan A và ông Phan Văn T cùng xác nhận có 01 con chung Phan Nguyễn Nhã T, sinh ngày 20/02/2019. Ly hôn, bà A và ông T thống nhất giao con chung Phan Nguyễn Nhã T cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Đan A và ông Phan Văn T xác nhận không có nên không đề cập giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Đan A và ông Phan Văn T xác nhận không có nên không đề cập giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là: 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* bà A và ông T phải chịu.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, nuôi con chung và các thỏa thuận khác theo biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 như đã nhận định trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đan A và ông Phan Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Đan A và ông Phan Văn T cùng xác nhận có 01 con chung Phan Nguyễn Nhã T, sinh ngày 20/02/2019. Ly hôn, bà A và ông T thống nhất giao con chung Phan Nguyễn Nhã T cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Đan A và ông Phan Văn T cùng phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà A và ông T đã nộp theo biên lai thu số 0002876 ngày 14/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(Giấy CNKH số: 104/2018)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp